

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
**ĐƠN VỊ: KHOA DU LỊCH**

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 1, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Seminar Kỹ năng Tư duy sáng tạo		
Mã học phần:	DDL0057	Số tín chỉ:	1
Mã nhóm lớp học phần:	232_DDL0057_01		
Hình thức thi: <b>Tiểu luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>14</b>	Phút/ ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<b>232_SEMTDST_TENNHOM_TIEULUAN</b>		

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + **Mã học phần**\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TIEUL\_De 1

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Thực hiện tốt các công việc liên quan đến hoạt động nhóm, cải thiện khả năng sáng tạo và phản biện.	Tiểu luận (có thuyết trình)	60%	Phần I Phần II	6	PI 8.4
CLO 2	Vận dụng được các kỹ năng sáng tạo để giải quyết các vấn đề trong học tập và cuộc sống.	Tiểu luận (có thuyết trình)	40%	Phần III Phần IV	4	PI 7.1

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

## III. Nội dung đề bài

### 1. Đề bài

#### Phần I: Thủ thuật sáng tạo

1.1. Thủ thuật sáng tạo theo tiêu chí:

- a) Hãy mô tả thủ thuật sáng tạo theo tiêu chí và giải thích cách nó có thể giúp bạn tạo ra ý tưởng sáng tạo. (0.5 điểm)
- b) Đưa ra một ví dụ cụ thể về cách bạn đã áp dụng thủ thuật sáng tạo theo tiêu chí để tạo ra ý tưởng sáng tạo trong công việc hoặc cuộc sống hàng ngày của bạn. (0.5 điểm)
- c) Liệt kê và giải thích các lợi ích của việc sử dụng thủ thuật sáng tạo theo tiêu chí trong quá trình tạo ra ý tưởng sáng tạo. (0.5 điểm)

1.2. Thủ thuật đổ đầy:

- a) Mô tả thủ thuật đổ đầy và giải thích cách nó có thể được sử dụng để kích thích quá trình sáng tạo. (0.5 điểm)
- b) Đưa ra một ví dụ cụ thể về cách bạn đã sử dụng thủ thuật đổ đầy để tạo ra ý tưởng sáng tạo trong công việc hoặc cuộc sống hàng ngày của bạn. (0.5 điểm)
- c) Liệt kê và giải thích các lợi ích của việc sử dụng thủ thuật đổ đầy trong quá trình tạo ra ý tưởng sáng tạo. (0.5 điểm)

**Phần II: Thủ thuật sáng tạo khác**

2.1. Thủ thuật phá rào:

- a) Mô tả thủ thuật phá rào và giải thích cách nó có thể được sử dụng để vượt qua giới hạn và tạo ra ý tưởng sáng tạo. (0.5 điểm)
- b) Đưa ra một ví dụ cụ thể về cách bạn đã áp dụng thủ thuật phá rào để tạo ra ý tưởng sáng tạo trong công việc hoặc cuộc sống hàng ngày của bạn. (0.5 điểm)
- c) Liệt kê và giải thích các lợi ích của việc sử dụng thủ thuật phá rào trong quá trình tạo ra ý tưởng sáng tạo. (0.5 điểm)

2.2. Thủ thuật nghĩ như trẻ con:

- a) Hãy mô tả thủ thuật nghĩ như trẻ con và giải thích tại sao nó có thể giúp kích thích sự sáng tạo. (0.5 điểm)
- b) Đưa ra một ví dụ cụ thể về cách bạn đã sử dụng thủ thuật nghĩ như trẻ con để tạo ra ý tưởng sáng tạo trong công việc hoặc cuộc sống hàng ngày của bạn. (0.5 điểm)
- c) Liệt kê và giải thích các lợi ích của việc sử dụng thủ thuật nghĩ như trẻ con trong quá trình tạo ra ý tưởng sáng tạo. (0.5 điểm)

**Phần III: Thách thức sáng tạo**

Hãy mô tả một thách thức sáng tạo mà bạn đã gặp phải trong quá trình làm việc hoặc cuộc sống hàng ngày và giải thích cách bạn đã tiếp cận và giải quyết nó. (0.5 điểm)

a) Mô tả cụ thể về thách thức sáng tạo mà bạn đã đối mặt. 0.5 điểm)

b) Giải thích cách bạn tiếp cận vấn đề và tạo ra ý tưởng sáng tạo để giải quyết thách thức. (0.5 điểm)

c) Đánh giá kết quả của quá trình sáng tạo và cách nó đã ảnh hưởng đến công việc hoặc cuộc sống của bạn. (0.5 điểm)

#### Phần IV: Đánh giá ý tưởng sáng tạo

Hãy cho biết cách bạn đánh giá ý tưởng sáng tạo và lựa chọn ý tưởng phù hợp để thực hiện. (0.5 điểm)

a) Liệt kê và giải thích các tiêu chí đánh giá ý tưởng sáng tạo. (0.75 điểm)

b) Mô tả quá trình lựa chọn ý tưởng và giải thích lý do tại sao bạn đã chọn ý tưởng đó. (0.75 điểm)

### 2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Báo cáo tiểu luận:

- Trang bìa
- Mục lục
- Danh mục hình ảnh
- Danh mục bảng biểu
- Nội dung bài
- Tài liệu tham khảo

### 3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số %	Tốt Từ 8 – 10đ	Khá Từ 6 – dưới 8đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6đ	Yếu Dưới 4đ
Nội dung	70%	Những vấn đề chính cần nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, và nội dung phù hợp với tên đề tài. Phân tích chi tiết, và tập	Những vấn đề chính cần nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, và nội dung phù hợp với tên đề tài, nhưng phân	Những vấn đề chính cần nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, và nội dung chưa phù hợp hoàn toàn vào tên đề	Những vấn đề chính cần nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, và nội dung không phù hợp với tên đề tài. Các

		trung giải quyết được các vấn đề nghiên cứu. Các phân tích nhận định có cơ sở.	tích sơ sài, chưa chi tiết, và chưa tập trung giải quyết toàn bộ được các vấn đề nghiên cứu. Một số phân tích, nhận định thiếu cơ sở.	tài. Các phân tích còn lan man, chưa chi tiết. Có nhiều phân tích nhận định không có cơ sở.	phân tích còn lan man, chưa chi tiết. Tất cả các phân tích nhận định không có cơ sở. Nhiều ý phân tích thiếu mạch lạc, mâu thuẫn nhau.
<b>Trình bày</b>	15%	Trình bày rõ ràng, dễ nhìn, tuân thủ quy định trình bày của giảng viên. Toàn bài sử dụng quy cách trình bày đồng nhất	Trình bày rõ ràng, dễ nhìn, tuân thủ quy định trình bày của giảng viên. Còn 3 - 5 chỗ chưa sử dụng quy cách trình bày đồng nhất	Trình bày rõ ràng, có tuân thủ quy định trình bày của giảng viên. Còn 5 - 7 chỗ chưa sử dụng quy cách trình bày đồng nhất	Trình bày cầu thả, không tuân thủ quy định trình bày của giảng viên. Toàn bài chưa sử dụng quy cách trình bày đồng nhất
<b>Trích dẫn và tài liệu tham khảo</b>	15%	Tài liệu tham khảo rất phong phú. Có trích dẫn đầy đủ các lý thuyết (khái niệm) được nêu ra trong đề tài. Các bảng biểu được đặt tên, đánh số đầy đủ, được ghi nguồn đầy đủ (trừ những bảng biểu do tác giả tự phân tích, tính toán)	Tài liệu tham khảo khá phong phú. Có một số lý thuyết (khái niệm) chưa được trích dẫn. Có một số bảng biểu chưa được đặt tên, đánh số và ghi nguồn đầy đủ.	Tài liệu tham khảo không phong phú. Không có trích dẫn các lý thuyết (khái niệm) được nêu ra trong đề tài. Có nhiều bảng biểu chưa được đặt tên, đánh số và ghi nguồn.	Có rất ít tài liệu tham khảo. Không có trích dẫn các lý thuyết (khái niệm) được nêu ra trong đề tài. Có rất nhiều bảng biểu chưa được đặt tên, đánh số và ghi nguồn.

	100%				
--	------	--	--	--	--

**Người duyệt đề**



**ThS. Nguyễn Thị Ngọc Linh**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2024*

**Giảng viên ra đề**



**ThS. Nguyễn Thị Ngọc Linh**